

UBND XÃ THÁI TÂN
TRƯỜNG THCS THÁI TÂN



KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025-2026

KẾ HOẠCH

Giáo dục của nhà trường năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn 5512 /BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-UBND, ngày 19 /8/2025 của UBND Thành phố Hải Phòng về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 5775 /SGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 của SGDĐT thành phố Hải Phòng về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2025- 2026;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, Trường THCS Thái Tân xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

I. BỐI CẢNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Trường THCS Thái Tân được sự quan tâm lãnh chỉ đạo và giúp đỡ của Đảng ủy, UBND, Phòng VHXX xã Thái Tân, các tổ chức xã hội và đặc biệt là sự đồng tình ủng hộ của Cha mẹ học sinh;
- Các chủ trương chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như triển khai thực hiện đã dần đi vào cuộc sống giúp nâng cao nhận thức và hành động của mọi người.
- Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường trong việc chọn lựa nội dung, xây dựng kế hoạch chuyên môn.

1.2. Thách thức

- Việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW đòi hỏi đội ngũ CBVC phải thường xuyên tự học, tự rèn về năng lực chuyên môn, về nghiệp vụ sư phạm, phẩm chất đạo đức, đặc biệt là phải đảm bảo các năng lực tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới, ứng dụng CNTT, đổi mới quản lý, năng lực ngoại ngữ, cơ sở vật chất, kỹ thuật và phương tiện dạy học hiện đại;

- Kinh tế địa phương có phát triển nhưng chưa cao, thu nhập người dân trong vùng còn thấp. Vẫn còn nhiều cha mẹ học sinh chưa thật nhiệt tình trong việc phối hợp với nhà trường giáo dục con em. Các tệ nạn xã tác động không nhỏ đến việc hình thành nhân cách, giáo dục đạo đức của học sinh;

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại và việc sử dụng thành thạo các trang thiết bị hiện đại luôn là yêu cầu cấp thiết trong thời đại mà khoa học kỹ thuật phát triển nhanh. Sự tác động mạnh mẽ của cách mạng 4.0, sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế tri thức, yêu cầu đối với nguồn nhân lực sẽ ngày càng cao.

2. Bối cảnh bên trong

2.1.Đội ngũ CBQL, GV, NV

a.Điểm mạnh

Cán bộ, viên chức nhà trường cơ bản đảm bảo về số lượng, chất lượng theo quy định. Tổng số CBGV,NV là 26(BC 21, HĐ 6) số viên chức nữ 21, trong đó:

* Cán bộ quản lý

TT	Chức vụ	Số lượng		Đảng viên	Trình độ				So với nhu cầu	
		T.số	Nữ		ThS	ĐH	CĐ	Khác	Thừa	Thiếu
1	Hiệu trưởng	1	0	1		1				
2	Phó hiệu trưởng	1	0	1		1				
Tổng số		2	0	2		1				

Ban giám hiệu làm việc có kế hoạch, khoa học, năng động và thường xuyên đổi mới, sáng tạo, quan tâm đến giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh

* Giáo viên

TT	Môn học	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên						So với nhu cầu	
					Số GV biên chế	Số GV hợp đồng	Trình độ chuyên môn					
		T.số	Nữ				ThS	ĐH	CĐ	Khác	Thừa	Thiếu
1	Toán	5	4	3	4	1	0	5				1
2	Vật lí	0	0	0	0		0	0				1
3	Hóa học	1	1	0	1		0	1				
4	Sinh học	1	1	0	0	1	0	1				1
5	Tin học	1	1	0	0	1	0	0				1

TT	Môn học	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên						So với nhu cầu	
					Số GV biên chế	Số GV hợp đồng	Trình độ chuyên môn					
		T.số	Nữ				ThS	ĐH	CĐ	Khác	Thừa	Thiếu
6	Ngữ văn	4	4	3	2	2	0	4				2
7	Lịch sử	1	1	1	1		0	1				
8	Địa lí	1	1	0	1		0	1				
9	Tiếng Anh	2	2	2	2		0	2				
10	GDCD	1	1	1	1		0	0				
11	AN	1	0	0	0	1	0	0				1
12	MT	1	1	1	1			1				
13	Công nghệ	0	0	0	0		0	0				1
14	GDTC	1	0	1	1		0	1				
Tổng số		20	17	19	14	6	0	18	0			8

Đội ngũ giáo viên đa số có trình độ chuyên môn vững vàng, có tinh thần học hỏi, cầu thị và tâm huyết với nghề; số lượng đội ngũ về cơ bản đảm bảo đáp ứng cho nhu cầu giảng dạy các bộ môn.

* Nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số nhân viên						So với nhu cầu	
					Biên chế	HDLĐ trên 1 năm	Trình độ					
		T.số	Nữ				ThS	ĐH	CĐ	Khác	Thừa	Thiếu
1	Kế toán	1	1	1	1			1				
2	Văn thư	0	0	0	1							
3	Thư viện	1	1	1	1			1				
4	Thiết bị	1	1	1				1				
5	Y tế	1	1	1	1							
6	Bảo vệ	1	0	0	0	1						
Tổng số		5	4	4	4	1		3				

Các tổ chuyên môn

TT	Tổ chuyên môn	Số lượng	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
----	---------------	----------	-----------	---------	---------

1	Tổ Xã hội	10	Tô Thị Phương	TTCM	
2	Tổ Tự nhiên	12	Khúc Thị Hương	TTCM	

b. Điểm yếu

- Nhà trường không có giáo viên dạy được cả môn KHTN, LS&DL và còn thiếu giáo viên dạy phân môn Vật lý nên gặp nhiều khó khăn trong công tác phân công và tổ chức các hoạt động giáo dục.
- Việc sinh hoạt chuyên môn các tổ chưa đi vào chiều sâu, còn thụ động
- Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều; việc tự học, tự rèn của một số giáo viên chưa hiệu quả, chưa sáng tạo trong công việc, đổi mới phương pháp dạy học chưa rõ nét.
- Năng lực nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số, khả năng còn hạn chế.
- Một bộ phận nhỏ giáo viên trách nhiệm chưa cao khi tham gia dạy bồi dưỡng học sinh giỏi và học sinh năng khiếu.

2.2. Học sinh

a. Điểm mạnh

Tình hình lớp, học sinh: Tổng số lớp: 13

lớp, số học sinh 547/241 nữ.

Lớp	Sĩ số	Nữ	Tổng của khối	Dân tộc	Khuyết tật	Hộ nghèo	Cận nghèo	Khó khăn	Giáo viên chủ nhiệm
6A	46	18	139/58		1				Trần Phương Dịu
6B	47	19					1		Vương Thị Diễm Quỳnh
6C	46	21					2		Nguyễn Thị Nga
7A	39	19	124/57		1		1		Nguyễn Văn Hồng
7B	42	19				2			Nguyễn Thị Thu Giang
7C	42	19				2			Vũ Thị Thủy
8A	41	16	162/69				1		Nguyễn Thị Hiền
8B	40	16							Lê Thị Ngân
8C	40	18							Phan Thị Ánh Tuyết
8D	41	19	122/57	1	1		1		Nguyễn Thị Thu Hiền
9A	41	19					1		Khúc Thị Hương
9B	40	18							Hoàng Thị Hiếu
9C	41	20							Nguyễn Thanh Bình
Tổng	547	241		1	3	4	7		

- Đánh giá chung về nền nếp, đạo đức; chất lượng học tập; kỹ năng của học sinh: Đa số học sinh có nền nếp, ý thức đạo đức tốt, chăm chỉ, chuyên cần, ngoan ngoãn, lễ phép, tự

giác trong thực hiện nội quy lớp học, trường học, cơ bản các em đã xác định được mục đích học tập đúng đắn.

- Điểm đầu vào của học sinh lớp 10 xếp thứ hạng cao so với các trường trong cụm 9; Chất lượng đại trà năm học 2024-2025 được nâng lên rõ rệt.

b. Điểm yếu

- Học sinh của nhà trường bao gồm của 6 thôn nghề nghiệp của phụ huynh chủ yếu là thuần nông và làm công trong các doanh nghiệp, kinh tế gia đình còn khó khăn, việc đầu tư cho học tập của con em còn hạn chế. Nhiều gia đình học sinh có hoàn cảnh biến động dẫn đến học sinh chủ yếu sống với ông bà, cô dì, chú bác.

- Các thông tin xấu độc trên không gian mạng xã hội tác động tiêu cực đến nhận thức và hành vi của học sinh. Do ảnh hưởng của mặt trái cơ chế thị trường nên một bộ phận học sinh vẫn còn ham chơi, thiếu sự quan tâm của gia đình phần nào ảnh hưởng đến kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Một bộ phận nhỏ học sinh còn yếu về kĩ năng giao tiếp, ứng xử trong các mối quan hệ.

2.3. Điều kiện tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị của nhà trường

a. Điểm mạnh

- Trong Những năm gần đây sự quan tâm của các cấp lãnh đạo CSVN của nhà trường được xây dựng mới từng bước đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập.

- Trường THCS Thái Tân đặt tại Thôn Giữa – xã Thái Tân – TP Hải Phòng. Tổng diện tích khuôn viên trường là 706m², có hệ thống tường bao quanh trường đảm bảo an ninh trật tự.

- Có 13 phòng học, 03 phòng học bộ môn và các phòng chức năng: Điều thoáng mát đúng quy cách, có đủ bàn ghế cho giáo viên và học sinh, bảng từ chống lóa, Ti vi, máy chiếu kết nối mạng, hệ thống chiếu sáng, quạt mát phục vụ tốt cho dạy và học trong mọi điều kiện thời tiết; có đủ bảng nội quy.

- Công tác KĐCLGD: Trường đạt trường chuẩn mức độ 2, KĐCL Cấp độ 3.

- Khu phục vụ học tập; khu vệ sinh của giáo viên và học sinh; khu để xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; công trình nước sạch; hệ thống công nghệ thông tin trong nhà trường đầy đủ, đáp ứng yêu cầu dạy học.

TT	Phòng bộ môn	Số lượng phòng	Phòng kho TB đi kèm
1	Phòng Khoa học tự nhiên	02	x
2	Phòng Tin	01	x
3	Phòng CN	01	Ghép với phòng học thường
4	Phòng Khoa học xã hội	02	Ghép với phòng học thường
5	Phòng Tiếng Anh	01	Ghép với phòng học thường
6	Phòng Mỹ thuật	01	Ghép với phòng học thường

7	Phòng Âm nhạc	01	Ghép với phòng học thường
---	---------------	----	---------------------------

b. Điểm yếu

Nhà trường còn thiếu phòng học bộ môn phải ghép với phòng học thường, sân tập chưa đủ diện tích, đồ dùng dạy học chưa đồng bộ.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục theo thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT.

- Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện về năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình phù hợp vùng nông thôn mới, tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

4. Thực hiện chủ đề năm học, các cuộc vận động, các phong trào

Thực hiện chủ đề năm học 2025-2026: ***“Đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm; tiếp tục đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục”*** để triển khai thực hiện, với phương châm hành động: ***“Lấy học sinh là trung tâm; thầy, cô giáo là động lực; nhà trường là bộ đỡ; gia đình là điểm tựa và xã hội là nền tảng”***.

- Trường THCS Thái Tân đăng ký thực hiện chủ đề năm học 2025-2026 là: ***“Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, vượt khó; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục”***.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy hiệu quả cuộc vận động ***“Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*** và phong trào thi đua khác của ngành.

- Xây dựng cảnh quan nhà trường "xanh- sạch- đẹp, an toàn", chú ý đến công trình vệ sinh đảm bảo một môi trường sạch đẹp, xứng đáng là trường học văn minh, an toàn, thân thiện với 2 mô hình "xanh- sạch- đẹp, an toàn" và ***“Đổi mới, sáng tạo, nâng cao hiệu quả giáo dục”***.

- Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Mục tiêu chung

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, triển khai dạy học 2 buổi / ngày.

2. Thực hiện có hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm phát huy phẩm chất, năng lực học sinh, đa dạng hoá các hình thức tổ chức các

hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và năng lực tự chủ, sáng tạo từ tổ chuyên môn, giáo viên trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhằm nâng cao chất lượng dạy học chính khóa nói chung và nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh nói riêng.

4. Tăng cường bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu triển khai CT GDPT 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THPT.

5. Chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, phân công nhiệm vụ cho cán bộ giáo viên đảm bảo công bằng phát huy được năng lực của đội ngũ.

6. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống đảm bảo an toàn trường học; thực hiện dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả; chủ động linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể

1. Tỷ lệ xét tốt nghiệp THPT đạt từ 99% trở lên và tiếp tục đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3, XM mức độ 2.

2. Duy trì sĩ số đạt 100%.

3. Duy trì tỷ lệ học sinh có kết quả học tập Khá, Tốt theo tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia; duy trì tỷ lệ học sinh có kết quả học tập mức Chưa đạt dưới 2%.

4. Đảm bảo hoàn thành các tiêu chuẩn của trường chuẩn QGM2, thư viện trường đạt mức độ 2 theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT.

5. Xây dựng cảnh quan trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn, giúp học sinh vui chơi, học tập trong môi trường an toàn, lành mạnh; thực hiện có hiệu quả 2 mô hình trường học: "xanh- sạch- đẹp, an toàn" và "*Đổi mới, sáng tạo, nâng cao hiệu quả giáo dục*".

6. Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Thực hiện tốt việc "Dạy chữ" đi đôi với "Dạy người". Kiên quyết không để xảy ra bạo lực học đường, tệ nạn xã hội trong học sinh.

7. Chỉ tiêu thu Bảo hiểm y tế học sinh đạt 100%; không để lạm thu trong năm học.

8. Tất cả cán bộ, giáo viên phải thực hiện tốt công tác phối hợp, chia sẻ với phụ huynh học sinh để giáo dục học sinh, hướng dẫn học sinh tự học ở nhà. Tuyên truyền đến tất cả phụ huynh học sinh tích cực cùng với nhà trường xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chăm lo tốt hoạt động giáo dục và dạy học.

9. Phần đầu có từ 1-3 học sinh đạt giải thi giỏi lớp 9 cấp TP; Tham gia đạt thành tích các hội thi, cuộc thi do ngành và cấp trên phát động, tổ chức.

10. Thực hiện các giải pháp tích cực hoàn thành các nhiệm vụ năm học 2025 – 2026, duy trì chất lượng 2 mặt giáo dục, nâng cao chất lượng mũi nhọn, chất lượng dạy và học Tiếng Anh, chất lượng thi vào lớp 10 THPT.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Thực hiện Chương trình GDPT bảo đảm chất lượng, hiệu quả

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

*** Thời gian năm học:** Thực hiện 35 tuần.

- Học kỳ 1: Từ ngày 5/9/2025 đến ngày 17/01/2026 (bao gồm 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho tổ chức các hoạt động khác).

- Học kỳ 2: Từ ngày 19/01/2026 đến ngày 30/5/2026 (bao gồm 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, tết và các hoạt động khác).

- Đối với lớp 9: Khuyến khích dạy tăng tiết 3 môn: Ngữ văn, Toán, môn 3 hoàn thành chương trình môn học trước từ 4 đến 6 tuần để ôn tập tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 đạt hiệu quả cao.

*** Khung thời gian hoạt động trong ngày (2 buổi/ngày)**

Tiết	Buổi sáng		Buổi chiều	
	Từ	Đến	Từ	Đến
Sinh hoạt 15' đầu giờ	6 giờ 45 p	7 giờ 00p	13 giờ 45p	14 giờ 00p
1	7 giờ 00p	7 giờ 45p	14 giờ 00p	14 giờ 45p
2	7 giờ 55p	8 giờ 40p	14 giờ 55p	15 giờ 40p
3	8 giờ 50p	9 giờ 35p	15 giờ 45p	14 giờ 30p
4	9 giờ 40p	10 giờ 25p		

- Từ tháng 8 nhà trường giao quyền chủ động cho các tổ phân công GV xây dựng chương trình phù hợp với đối tượng học sinh của mình trên khung chương trình của Bộ GD-ĐT.

- Thực hiện theo Công văn 5512 /BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Tổ trưởng chuyên môn: Thực hiện phụ lục I, phụ lục II. Giáo viên giảng dạy: Thực hiện phụ lục III(PPCT) và phụ lục IV (kế hoạch bài dạy). Đưa kế hoạch của trường, của tổ chuyên môn, của cá nhân giáo viên lên phần mềm QLHSCM.

1.2. Chương trình chính khóa các môn học khối 6,7,8, 9

Thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDCD, Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Tin học, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nội dung GD địa phương.

TT	Môn học	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
2	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
3	N. Ngữ 1	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
4	GDCD	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
5	LS và ĐL	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
6	KHTN	71	69	140	71	69	140	72	68	140	72	68	140
7	C. Nghệ	18	17	35	18	17	35	27	25	52	27	25	52
8	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
9	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
10	N. Thuật	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
11	HĐTNHN	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
14	GDĐP	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
Số tiết/tuần (cả năm học)		/ 1015 / 35 tuần = 29 tiết			1015/ 35 tuần = 29 tiết			1032/ 35 tuần = 29.48 tiết			1032/ 35 tuần = 29.48 tiết		

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông và công văn số 5636 ngày 10/10/2023 của BGDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học KHTN, LS&DL, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp;

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

- Nội dung chương trình giáo dục địa phương thực hiện theo hướng dẫn của SGDDT ban hành tại công văn số 5871/SGDDT-GDTrH ngày 22/8/2025. Căn cứ vào Tài liệu giáo dục địa phương, nhà trường xây dựng kế hoạch phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực của giáo viên, đảm bảo tính đồng tâm với chương trình chính khóa có thể phân một vài giáo viên phụ trách cho tất cả các khối lớp.

b) Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ AI trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh; sử dụng các phần mềm ứng dụng dạy học nhằm nâng cao chất lượng bài giảng, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kì (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, phát huy được hết phẩm chất năng lực của học sinh.

- Môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT và hướng dẫn của SGD trong đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn trong trường THCS.

- Môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh lớp 6, 7, 8, 9 theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT.

- Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

d) Lãnh đạo và cán bộ giáo viên nhà trường nâng cao tinh thần trách nhiệm, lương tâm nghề nghiệp và tính trung thực trong quá trình dạy học, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh nghiêm túc công bằng, khách quan, động viên khích lệ sự tiến bộ của học sinh và bám sát đối tượng.

4. Các hoạt động giáo dục

4.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch và các hướng dẫn, các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Phòng VHXXH về công tác bồi dưỡng và tổ chức thi học sinh giỏi trong năm học. Nhà trường lựa chọn xây dựng kế hoạch phân công giáo viên có năng lực phụ trách các đội tuyển HSG; phát hiện, tuyển chọn học sinh có năng khiếu ở các môn học thành lập các đội tuyển, tổ chức bồi dưỡng.

- Khuyến khích học sinh tham dự các sân chơi Giải Toán Vioedu, Thi Tiếng Anh trên mạng Internet, ...

- Thời gian bồi dưỡng: Từ tháng 9/2025 đến khi học sinh dự thi cấp TP phía Tây HP ngày 23,24/3/2026.

** Đối với Lãnh đạo trường:*

- Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, kế hoạch bài dạy của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

** Đối với Tổ trưởng chuyên môn:*

+ Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

+ Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất tuyển chọn, bổ sung học sinh đội tuyển.

** Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi:*

+ Thành lập đội tuyển theo môn, lập kế hoạch dạy bồi dưỡng (phụ lục III), chuẩn bị nội dung, tài liệu, chuyên đề bồi dưỡng; lên lớp theo thời khóa biểu.

+ Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao nhất.

+ Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra (Đạt 100% số học sinh đội tuyển tham gia dự thi đạt giải).

4.2. Giúp đỡ học sinh có mức học tập chưa đạt

- Ngay từ tuần đầu của năm học, chỉ đạo giáo viên bộ môn tiến hành rà soát, kiểm tra và lập danh sách học sinh có điểm kiểm tra chưa đạt.

- Phân công giáo viên phụ đạo học sinh chưa đạt (giáo viên dạy môn nào chịu trách nhiệm giúp đỡ, phụ đạo học sinh chưa đạt ở lớp đó) để nâng cao chất lượng đại trà, đối với các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh nhà trường phân công cụ thể như sau:

STT	Môn	Khối lớp	GV phụ trách	Ghi chú
1	Ngữ văn	6	Vương Thị Diễm Quỳnh	Thời gian bồi dưỡng:
2	Toán	6	Trần Phương Dịu	
3	Tiếng Anh	6	Nguyễn Thị Thoa	
4	Ngữ văn	7	Nguyễn Thị Thu Giang	
5	Toán	7	Nguyễn Văn Hồng	
6	Tiếng Anh	7	Nguyễn Thanh Bình	

7	Ngữ văn	8	Nguyễn Thị Hiền	2 tiết/môn/tuần
8	Toán	8	Lê Thị Ngân	
9	Tiếng Anh	8	Nguyễn Thị Thoa	
10	Ngữ văn	9	Hoàng Thị Hiếu	
11	Toán	9	Khúc Thị Hương	
12	Tiếng Anh	9	Nguyễn Thanh Bình	

- Trong quá trình phụ đạo, chú ý rèn các kỹ năng và kiến thức cơ bản cho học sinh. Chú ý đặc điểm của từng đối tượng để có phương pháp giảng dạy cho phù hợp, hiệu quả.
- Kết hợp chặt chẽ với Hội cha mẹ học sinh để kèm cặp các em, tránh hiện tượng học sinh tự ti, không đến lớp phụ đạo.
- Theo dõi sát sao kết quả học tập của học sinh qua từng tháng, từng kỳ, đặc biệt là qua các kỳ kiểm tra chất lượng: khảo sát đầu năm, giữa kỳ I, cuối kỳ I, giữa kỳ II và cuối kỳ II.
- Đặc biệt với đối tượng học sinh lớp 9, tích cực phụ đạo để các em có đủ kiến thức và năng lực dự xét tốt nghiệp THCS và dự thi tuyển, xét tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

4.3. Công tác dạy thêm, học thêm và dạy 2 buổi/ngày

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra dạy thêm học thêm ngoài nhà trường nhằm xử lý kịp thời những trường hợp dạy thêm, học thêm tràn lan không đúng quy định, kiểm tra thường xuyên, đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm.
- Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn dạy học 02 buổi/ngày đối với các trường trung học: trên cơ sở các điều kiện về đội ngũ GV, CSVC, nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học 02 buổi/ngày. Nội dung dạy học 02 buổi/ngày cần được bố trí ưu tiên cho các hoạt động phụ đạo HS chưa đạt, bồi dưỡng HS giỏi, tổ chức các hoạt động thực hành, thí nghiệm, ôn tập, luyện tập và trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, giáo dục KNS, giáo dục STEM.

4.4. Công tác ôn tập tuyển sinh vào lớp 10

- Nhà trường chọn lựa GV có năng lực đảm nhận công việc giảng dạy lớp.
- Hợp CMHS khối 9 từ đầu HKI thống nhất các kế hoạch giảng dạy của nhà trường. Xây dựng kế hoạch dạy ôn tập cho học sinh theo đúng quy định tập trung vào các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh cho học sinh khối 9.
- Chỉ đạo cho giáo viên ôn tập tổ chức khảo sát chất lượng dạy và học 2 lần/ học kỳ.
- GVCN và GV bộ môn Văn, Toán, Anh chịu trách nhiệm về nền nếp học tập, ý thức kỉ luật và chất lượng ôn tập cho học sinh.

- BGH có trách nhiệm giám sát, kiểm tra, dự giờ đánh giá kết quả ôn tập của các lớp.

4.5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng sau TN-THCS

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

4.6. Hội giảng, Hội thi giáo viên giỏi cấp trường, cấp thành phố.

4.6.1. Công tác thi GVG cấp trường

- Nhà trường xây dựng kế hoạch từ đầu năm triển khai thi GVG trường theo công văn chỉ đạo của SGD; Phòng VHXXH xã., trên cơ sở đó chọn giáo viên thi GVG cấp TP; Đợt 1 tổ chức hội thi GVG trường tháng 11/2025; Đợt 2 tổ chức hội giảng cấp trường vào tháng 3/2026, Thi GVG cấp thành phố vào 23,24/3/2026.

4.7. Sinh hoạt tổ chuyên môn, sinh hoạt CM cụm trường, liên trường

4.7.1. Sinh hoạt tổ chuyên môn.

- Các tổ thực hiện sinh hoạt chuyên môn mỗi tháng 2 lần vào tuần 2 và tuần 4 hằng tháng.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài dạy, xây dựng các tiết dạy để học tập, trao đổi về chuyên môn thông qua việc thực hiện các hoạt động thao giảng, chuyên đề.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên đề về các vấn đề: chuyên môn, quản lý học sinh, bồi dưỡng thường xuyên... trong các buổi sinh hoạt tổ, nhóm.

4.7.2. Sinh hoạt chuyên môn cụm, liên trường

- Thực hiện theo kế hoạch của cụm trường và tổ trường chuyên môn liên trường. Lưu trữ đầy đủ hồ sơ để phục vụ cho công tác kiểm tra.

- Tất cả cán bộ, giáo viên bộ môn đều phải tham gia sinh hoạt đầy đủ.

- Viết báo cáo, chuyên đề gửi về BGH duyệt đúng thời gian quy định.

4.8. Viết sáng kiến kinh nghiệm, chuyên đề

- Phát động phong trào viết sáng kiến trong CB-GV-NV báo cáo sáng kiến của mình trước tổ. Mỗi giáo viên tự đúc rút kinh nghiệm, chịu khó học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết sáng kiến để có kết quả cao.
- Phân đầu mỗi giáo viên báo cáo ít nhất 01 chuyên đề hoặc SKKN/năm học.

4.9. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm và các hội thi cấp trường

Để tuyển chọn đội tuyển tham dự các hội thi cấp xã, trong năm học 2025-2026 nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm và hội thi sau:

- Khảo sát chất lượng lớp 6 cho 3 môn : Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh
- Ngày Hội Trung thu.
- Hội khỏe Phù đồng cấp trường, tổ chức các môn thi đấu theo các nội dung và điều lệ giải TDTT học sinh, lựa chọn nội dung tham gia thi đấu cấp thành phố
- Hoạt động kỷ niệm các ngày lễ 20/11; 22/12; 8/3; 26/3; 30/4.
- Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau, như: hoạt động tham quan dã ngoại, hoạt động cộng đồng, hoạt động giao lưu, hoạt động ngoại khóa, hoạt động tình nguyện, sinh hoạt tập thể ...
- Hoạt động trải nghiệm thông qua sinh hoạt tập thể theo chủ điểm trong năm (các ngày lễ, tết, sinh hoạt đầu tuần...); sinh hoạt câu lạc bộ.
- Thời gian và địa điểm tổ chức: Thời gian sẽ bố trí trong năm học và dịp hè; địa điểm tổ chức có thể trong và ngoài nhà trường, lớp học, tại địa phương.

4.10. Tham gia các hội thi, cuộc thi

Trong năm học, nhà trường động viên, khuyến khích, tạo điều kiện để giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hội thi do SGDTP tổ chức, cụ thể:

- Đối với giáo viên: Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp TP; đề tài SKKN.
- Đối với học sinh: Thi học sinh giỏi cấp trường, cấp TP; Thi Khoa học kỹ thuật, Sáng tạo thiếu niên Nhi đồng, Tin học; Hội thi tìm hiểu về an toàn giao thông...và các hội thi khác.
- Giáo viên, học sinh: Tích cực đăng ký dự thi ngay từ đầu năm học.
- Tổ trưởng chuyên môn: Động viên giáo viên tham gia dự thi; tổng hợp danh sách gửi về Hiệu trưởng; chỉ đạo các thành viên trong tổ kịp thời hỗ trợ đồng nghiệp tham gia dự thi.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện kế hoạch giáo dục

1.1. Giáo dục đạo đức, xây dựng nền nếp trật tự kỷ cương trường học

- Phần đầu trên 95% học sinh có kết quả rèn luyện Tốt và Khá; không có học sinh chưa đạt.
- Giáo viên chủ nhiệm thu thập, xác minh các thông tin đối với học sinh thường xuyên vi phạm nội quy của nhà trường kịp thời nhắc nhở, uốn nắn các em. Phối hợp tốt với Tổng phụ trách, cha mẹ học sinh trong việc theo dõi, kiểm tra, quản lý học sinh; tuyệt đối không để học sinh vi phạm các tệ nạn xã hội hoặc vi phạm nội quy đến mức phải mở hội đồng kỷ luật xét xử;
- Phối hợp với các đoàn thể ở địa phương để có biện pháp quản lý, giáo dục học sinh. Phối hợp có hiệu quả các tổ chức trong và ngoài nhà trường nhằm tiếp tục giáo dục dân số và sức khỏe sinh sản vị thành niên, coi trọng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh khi tổ chức thực hiện các hoạt động sinh hoạt tập thể.

1.2. Nâng cao chất lượng giáo dục và tỉ lệ xét tốt nghiệp THCS

- Phần đầu học sinh lên lớp thẳng 98%, lên lớp sau thi lại đạt 99%;
- Tỉ lệ đỗ Tốt nghiệp THCS: Phần đầu duy trì học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS đạt 100%.
- Tổ trưởng chuyên môn, các tổ chức, bộ phận trong nhà trường xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng, công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và giúp đỡ học sinh yếu triển khai ngay từ đầu năm học.
- Giáo viên bộ môn thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo quy định;
- Thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

1.3. Tăng cường quản lý thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

1.3.1. Thực hiện tốt việc điều chỉnh nội dung chương trình các môn học theo chuẩn kiến thức kỹ năng đồng thời điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục.

- 100% giáo viên đảm bảo thực hiện đúng tiến độ chương trình, không dồn ép, cắt xén chương trình.
- 100% giáo viên thực hiện đúng nội dung chương trình các môn học theo chuẩn kiến thức kỹ năng.
- Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn theo dõi, kiểm tra đôn đốc thường xuyên việc thực hiện chương trình giảng dạy của giáo viên bộ môn. Sắp xếp thời khóa biểu phù hợp trong điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường và thời gian cho phép.

- Tạo điều kiện giáo viên tham gia đầy đủ các đợt bồi dưỡng chuyên môn trong năm học do các cấp tổ chức.

1.3.2. Nâng cao chất lượng dạy học Môn Tiếng Anh

- 100% học sinh của nhà trường được học môn Tiếng Anh, ưu tiên rèn luyện kỹ năng nghe, nói tiếng Anh cho học sinh.

- Giáo viên bộ môn tiếng Anh điều hành, truyền động lực học bộ môn, cùng với tổ nhóm chuyên môn thực hiện các giải pháp đồng bộ nâng cao chất lượng dạy và học, làm thay đổi chuyển biến về nhận thức và hành động của PHHS, HS toàn trường về vai trò vị trí bộ môn (Ngôn ngữ thứ 2 trong nhà trường), thành lập câu lạc bộ tiếng Anh trong nhà trường hoạt động có hiệu quả, khuyến khích học sinh tham gia nhằm phát triển năng lực, phẩm chất, kỹ năng sống và tạo môi trường cho học sinh nâng cao khả năng nghe nói tiếng Anh;

1.3.3. Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp

- Thực hiện nghiêm túc công văn số 5636-BGDĐT ngày 10/10/2023 về xây dựng kế hoạch dạy học các môn KHTN, LS&DL, HĐTN-HN.

1.3.4. Giáo dục học sinh khuyết tật

- 100% học sinh khuyết tật (HSKT) có khả năng học hòa nhập được đi học hoà nhập tại trường.

- Có biện pháp khuyến khích, động viên giáo viên và HSKT thực hiện kế hoạch giáo dục nghiêm túc.

- Thiết kế, điều chỉnh các hoạt động giáo dục vào từng môn học, từng bài học tạo cơ hội cho HSKT tham gia các hoạt động học tập.

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với học sinh, học sinh với học sinh, học sinh với cộng đồng.

- Thường xuyên phối hợp với cha mẹ học sinh để nhắc nhở, động viên các em đến trường, đến lớp đều đặn.

1.3.5. Thực hiện việc giáo dục lồng ghép, tích hợp ở các bộ môn văn hóa

- 100% các tiết học có nội dung lồng ghép tích hợp đều được thực hiện theo đúng quy định.

- Cử giáo viên tham dự đầy đủ các lớp tập huấn lồng ghép các nội dung giáo dục vào giảng dạy.

- Cung cấp đủ tài liệu để giáo viên tham khảo và bổ sung vào bài giảng.

- Trong sinh hoạt tổ chuyên môn cần tập trung thảo luận tăng cường thực hiện việc lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã

hội, AIDS, ma túy, mại dâm và phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

1.3.6. Thực hiện tốt công tác giáo dục an toàn giao thông (ATGT), phòng chống đuối nước, vệ sinh thân thể, vệ sinh an toàn thực phẩm; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn điện trong nhà trường

- Không để xảy ra tai nạn giao thông, tai nạn đuối nước, tai nạn điện, hỏa hoạn, ngộ độc thực phẩm, mất an ninh trật tự đối với CBVC và học sinh toàn trường.
- Phối hợp với công an địa phương thực hiện công tác tuyên truyền An toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội cho toàn thể CBVC và học sinh.
- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhà trường đạt chuẩn về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội theo Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an về quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.
- Cán bộ y tế trường học xây dựng kế hoạch tuyên truyền nâng cao sức khỏe, phòng chống các loại dịch bệnh, khám bệnh định kỳ cho học sinh.

1.3.7. Công tác Đội

- Thực hiện chương trình liên tịch Công tác Đội, phong trào thiếu nhi năm học 2025-2026 của SGDDT TP Hải Phòng và Hội đồng Đội TP. Tổng phụ trách Đội xây dựng kế hoạch hoạt động; tổ chức Đại hội liên Đội và phong trào thi đua học sinh theo chủ điểm.
- Thực hiện nghiêm túc các hoạt động ngoại khoá trong nhà trường, qua tiết chào cờ đầu tuần, tiết học các môn văn hoá, sinh hoạt tập thể, môn Giáo dục công dân để giáo dục hình thành nhân cách của các em học sinh theo đúng mục tiêu đào tạo.
- Giáo dục lòng ghép các nội dung phòng tránh tai nạn, thương tích, biến đổi khí hậu vào các hoạt động cho phù hợp.

1.3.8. Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học

- Triển khai thực hiện các văn hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 – 2026.
- 100% cán bộ, giáo viên có tài khoản riêng được thiết lập để tham gia sinh hoạt chuyên môn qua zalo, zoom, trang web trường,...
- 100% giáo viên cập nhật kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy lên hệ thống quản lý HSCM; thực hiện các phần mềm dạy học trực tuyến (Google meet, Zoom, ...), động viên giáo viên, học sinh tham gia nghiên cứu, học tập ở các trang điện tử (<https://hoc10.com>; <https://hanhtrangso.nxbgd.vn>)

- Thực hiện Cv số 6113/SGDDĐT-GDTrH ngày 29/8/2025 vv tự BD và nộp SP sau tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy học mỗi môn học trong tổ chuyên môn nộp 01 bài giảng E-Learning.
- Triển khai học bạ điện tử đối với các khối lớp trong năm học 2025-2026. Nhà trường quản lý, tổng hợp hằng tháng việc gửi nhận tin nhắn (liên lạc điện tử) của giáo viên với phụ huynh học sinh.
- Khuyến khích GV soạn giảng giáo án điện tử và bài giảng điện tử phục vụ giảng dạy. Tham khảo mô hình dạy thí nghiệm ảo, video thí nghiệm thực hành để hướng dẫn học sinh.

1.3.9. Công tác Giáo dục thể chất

- Thực hiện kế hoạch giảng dạy môn thể dục theo công văn số 5868/SGDDĐT-GDTrH ngày 22/8.2025 v/v HD thực hiện nhiệm vụ GDTC cấp THCS, THPT năm học 2025-2026,
- Đẩy mạnh việc thành lập và duy trì hiệu quả hoạt động các câu lạc bộ Bóng chuyền, Cầu lông, Cờ vua,... nhằm đáp ứng nhu cầu rèn luyện nâng cao thể chất và tinh thần cho học sinh. Khắc phục khó khăn về sân tập, GV chủ động tham mưu tìm giải pháp, sử dụng có hiệu quả nhà tập đa năng đối với các nội học tập phù hợp với diện tích, trang thiết bị hiện có nhằm từng bước nâng cao hiệu quả và chất lượng bộ môn.

2. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

2.1. Đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Tất cả giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT.
- Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp STEM trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học. Phát triển và vận dụng rộng rãi hình thức dạy học trên truyền hình, dạy học trực tuyến qua mạng; vận dụng các hình thức dạy học linh hoạt nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học qua mạng khi có dịch bệnh xảy ra.

2.2. Tăng cường đổi mới kiểm tra, đánh giá

- 100 % giáo viên thực hiện nghiêm túc Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 đánh giá xếp loại học sinh lớp 6, 7, 8, 9.

- Tất cả bài kiểm tra được xây dựng theo hướng đánh giá phẩm chất, năng lực của người học.
- Kết hợp giữa đánh giá bằng nhận xét và đánh giá bằng điểm số để đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh.
- Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá sơ kết cuối kỳ, tổng kết cuối năm học; đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và nhận xét, góp ý lẫn nhau của học sinh. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

2.3. Đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh.
- Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo định kỳ cần tập trung thảo luận các chuyên đề, nội dung khó của môn học hoặc những PPDH, cách tổ chức lớp học hiệu quả cho các nội dung đó; xây dựng ma trận đề kiểm tra, phân tích nội dung kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực và phẩm chất người học.

3. Công tác quản lý, chỉ đạo

3.1. Hiệu trưởng:

- + Hiệu trưởng là người lãnh đạo và đứng đầu nhà trường, thực nhiệm vụ quyền hạn của mình theo Điều lệ trường THCS và quy định của pháp luật. Là người chịu trách nhiệm trước cấp trên về toàn bộ công việc thuộc chức năng thẩm quyền của mình, kể cả khi phân công hoặc uỷ nhiệm cho Phó hiệu trưởng hoặc các thành viên khác trong nhà trường. Quản lý, chỉ đạo chung và toàn diện các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng; Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục trong nhà trường; Lập kế hoạch đầu việc mình phụ trách.
- + Chỉ đạo các đoàn thể, tổ chuyên môn, tổ văn phòng chủ động lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định.
- + Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn, đoàn thể trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bán sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.
- + Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT- BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

3.2. Phó Hiệu trưởng:

+ Phó hiệu trưởng là người cùng Hiệu trưởng chỉ đạo những lĩnh vực công tác của trường do Hiệu trưởng phân công, cùng Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước cấp trên về các hoạt động có liên quan đến nhà trường.

+ Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; công tác Phổ cập giáo dục, phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách.

+ Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.

+ Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn. Công tác phổ cập giáo dục. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.

+ Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

3.3. Tổ trưởng chuyên môn:

+ Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch; điều hành tổ chức, hoạt động của tổ theo kế hoạch giáo dục, phân phối chương trình môn học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch năm học của nhà trường; tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên trong tổ; đánh giá, xếp loại và đề xuất khen thưởng, kỉ luật giáo viên thuộc tổ mình quản lý.

+ Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch được BGH giao phụ trách); Hướng dẫn giáo viên lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn); Trình BGH phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách. Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

Thực hiện tốt quy định về quản lý chuyên môn

- Soạn bài: GV lên lớp phải soạn bài trước, cần linh hoạt đổi mới, ứng dụng công nghệ AI trong việc soạn kế hoạch bài dạy (giáo án) cả về nội dung và hình thức; khuyến khích sự đầu tư sáng tạo của GV trong bài soạn theo hướng thực chất, hiệu quả. Bài soạn cần đáp ứng yêu cầu của việc dạy học, chú ý cách giao bài về nhà và hướng dẫn HS tự học.

- Dạy học trên lớp: Thực hiện nghiêm túc khi dạy học, không làm việc riêng, tắt điện thoại trong giờ lên lớp, thực hiện đúng tiến trình bài dạy theo giáo án đã soạn, tổ chức linh hoạt các hoạt động dạy, thường xuyên quan tâm tương tác với các đối tượng trong lớp, thực hiện nghiêm các giải pháp nâng cao chất lượng giờ dạy chính khóa, chú trọng

việc hướng dẫn, giao bài, giao việc cho học sinh học và làm ở nhà, kiểm tra chất lượng tự học ở nhà, thường xuyên liên hệ trao đổi với GVCN, PHHS động viên giúp đỡ học sinh để tiến bộ, kiểm tra đánh giá học sinh nghiêm túc công bằng khách quan, có các giải pháp điều chỉnh phương pháp dạy học kịp thời cho phù hợp với thực tế và khả năng tiếp cận kiến thức của học sinh trong từng lớp

- Dự giờ và sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn:

+ TTCM tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Việc sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn phải theo hướng thiết thực, hiệu quả; không hành chính hóa việc sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

+ Các tổ nhóm/chuyên môn tăng cường hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện cấu trúc nội dung, kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS.

+ CBQL và TTCM thực hiện đầy đủ, có chất lượng hoạt động dự giờ, thăm lớp đánh giá tiết dạy theo quy định.

- Chấm và trả bài kiểm tra cho học sinh: Bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kì của HS phải đảm bảo đủ cơ số điểm theo quy định; sau khi chấm xong, GV phát bài cho HS, dành thời gian để sửa bài, nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của HS để HS ghi nhớ và rút kinh nghiệm cho lần làm bài sau.

- **Quy định về hồ sơ sổ sách chuyên môn và hồ sơ quản lý ký duyệt:**

+ Nâng cao chất lượng sử dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, ... để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, HS, GV, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

+ CBQL phân công và xác định trách nhiệm quản lý hồ sơ sổ sách cho từng cá nhân, bộ phận cụ thể (thể hiện trong QCCM). Việc sửa chữa hồ sơ, sổ sách liên quan đến điểm số và kết quả học tập của HS phải đảm bảo đúng theo quy định, tuyệt đối không tùy tiện sửa chữa hồ sơ để thay đổi kết quả đánh giá HS.

+ Định kì hoặc đột xuất, CBQL và TTCM kiểm tra hồ sơ, sổ sách của GV, nhân viên; sau kiểm tra cần góp ý cụ thể việc sử dụng và bảo quản hồ sơ, sổ sách để GV, nhân viên rút kinh nghiệm.

- Tổ chuyên môn, giáo viên xác lập và cập nhật thường xuyên đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định của trường.

- Hồ sơ cá nhân phải được ký duyệt của CBQL hoặc Tổ trưởng.

- Cập nhật thường xuyên và đầy đủ các thông tin trên các loại sổ sách, hệ thống HSCM. Kế hoạch bài dạy ký duyệt theo quy định: TTCM duyệt hàng tuần, PHT duyệt định kỳ 01 lần/tháng.

- Nhằm tinh giảm hồ sơ sổ sách, khuyến khích TTCM và GVBM ứng dụng CNTT trong soạn giảng cũng như thực hiện hồ sơ sổ sách theo quy định.

4. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra đột xuất: BGH kết hợp cùng tổ chuyên môn tổ chức kiểm tra đột xuất giáo viên trong tổ (mỗi tháng từ 1-2 GV), với nội dung:

- + Dự giờ 1 tiết trên lớp không báo trước (nếu có).

- + Kiểm tra kế hoạch bài dạy(giáo án) tiết dạy.

- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra của tổ cụ thể, chi tiết và thường xuyên.

- Kiểm tra chuyên đề: Xây dựng kế hoạch thanh kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề các hoạt động chuyên môn.

- 100% CB- GV được kiểm tra trong năm học.

- Kiểm tra duy trì sĩ số học sinh thường xuyên.

- Kiểm tra công tác LĐVS 1 lần/ ngày, kiểm tra CSVC chung 1 lần/ tháng.

- Trong các buổi kiểm tra chuyên môn, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn sắp xếp giờ dạy để làm công tác kiểm tra. Đảm bảo có ít nhất một đồng chí tổ trưởng hoặc tổ phó dự giờ

*** Kiểm tra hồ sơ, kế hoạch bài dạy**

- Hiệu trưởng: Kiểm tra hồ sơ sổ sách của các bộ phận, đoàn thể theo kế hoạch kiểm tra nội bộ.

- P. Hiệu trưởng: Kiểm tra hồ sơ sổ sách của các tổ trưởng và giáo viên theo định kỳ 01lần/HK.

- Tổ trưởng: Kiểm tra hồ sơ sổ sách, kế hoạch bài dạy của giáo viên theo định kỳ 02 lần/HK.

- **Kiểm tra định kỳ:** Tổ chức tốt các đợt kiểm tra giữa kỳ I, II, cuối HKI và HKII theo công văn của SGD.

5. Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia và KĐCLGD

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện công tác kiểm định, tự đánh giá (theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT), nhất là việc thu thập minh chứng cho từng năm học nhằm đáp ứng kịp thời tiến độ công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch. Từ đó mô tả hiện trạng, điểm mạnh, điểm yếu, kế hoạch cải tiến chất lượng và tự đánh giá theo từng tiêu chí của các tiêu chuẩn. Trong suốt thời gian tiến hành công tác tự đánh giá, nhà trường đã huy động

toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên cùng tham gia. Để báo cáo tự đánh giá đảm bảo tính chính xác, trung thực, khách quan, Hội đồng tự đánh giá đã tiến hành đánh giá bằng nhiều phương pháp khác nhau, trong đó chủ yếu là bằng phương pháp khảo sát thực tế tất cả các mặt hoạt động của nhà trường liên quan đến nội dung bộ tiêu chí: thu thập minh chứng, so sánh, đối chiếu và phân tích các dữ liệu có liên quan của nhà trường để tự đánh giá, tìm các giải pháp nâng cao cĩgd, hằng năm thu thập minh chứng của các tiêu chí trong 5 tiêu chuẩn, phấn đấu giữ vững danh hiệu trường chuẩn QG mức độ 2, KĐCLGD cấp độ 3 vào năm học 2029 - 2030.

6. Xây dựng Trường học “ Xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện” và “ Đổi mới , sáng tạo, nâng cao hiệu quả giáo dục”.

- Căn cứ vào các tiêu chí của hai mô hình trường học, tiếp tục phấn đấu đạt được cả hai mô hình trong năm học 2025-2026, phát triển môi trường nhà trường thân thiện, văn minh, cùng hợp tác vì sự phát triển bền vững trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, ngăn ngừa và đấu tranh với các hành vi thiếu chuẩn mực đạo đức hoặc các hành vi làm tổn thương đến danh dự, nhân phẩm đội ngũ CB, GV, NV, học sinh.

7. Những nhiệm vụ giáo dục khác

7.1. Công tác PCGD-THCS

- Tham mưu UBND xã Thái Tân củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD, đội ngũ cán bộ giáo viên điều tra PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD. Sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống;

- Hoàn chỉnh hồ sơ phổ cập năm 2025 và tham mưu UBND xã kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức 2 thời điểm tháng 10 năm 2025.

7.2. Công tác thư viện, thiết bị

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS theo Thông tư 38/2021/TT-BGDĐT, ngày 30/13/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp THCS.

- Tạo điều kiện cho viên chức phụ trách thiết bị, thư viện tham gia bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Tập trung kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư đầu sách báo tạp chí, tăng cường hiệu quả phòng đọc để CBGV,HS trau dồi kiến thức nâng cao công tác giảng dạy và học tập, giữ vững thư viện đạt chuẩn mức độ 1.

7.3. Công tác quản lý tài sản công, tài chính

- Tổ chức thực hiện tốt Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3/6/2024 của BGD về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục, theo đó thực hiện tốt 3 công khai, 4 kiểm tra để người học và xã hội giám sát, đánh giá.
- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo chặt chẽ công tác đổi mới phương pháp dạy học và các hoạt động liên quan như xây dựng đội ngũ giáo viên, tăng cường CSVN, thiết bị dạy học theo tinh thần Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

7.4. Công tác Phòng chống tham nhũng

- Ban phòng chống tham nhũng lãnh phí hoạt động có kế hoạch, phối hợp với các cá nhân phụ trách thường xuyên đôn đốc nhắc nhở cán bộ giáo viên thực hiện nghiêm giờ giấc không để lãng phí về thời gian.
- Công khai, minh bạch trong công tác tài chính, tổ chức kiểm tra giám sát chặt chẽ hoạt động tài chính và những công tác liên quan.

7.5. Công tác GD An ninh Quốc phòng

- Thực hiện Thông tư số 01/2017/TT-BGD ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn giáo dục Quốc phòng và An ninh.
- Lồng ghép giáo dục Quốc phòng an ninh vào các môn học: Ngữ văn, Địa lý, GD&ĐT, Âm nhạc, Mỹ thuật, Hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương, tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kì cách mạng, có kỹ năng phòng chống cháy nổ, an toàn cá nhân; pháp luật nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; quyền lợi trách nhiệm của công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam XHCN.

7.6. Công tác thi đua khen thưởng

- Tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo đúng Luật Thi đua - Khen thưởng, Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và các văn bản chỉ đạo của ngành.
- Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng, tiêu chí chấm điểm. Triển khai thực hiện có hiệu quả việc đánh giá cán bộ quản lý các trường học theo Chuẩn hiệu trưởng; đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên THCS của Bộ GD&ĐT ban hành và Nghị định 90/2020/NĐ-CP về đánh giá xếp loại chất lượng CBVC.

7.7. Công tác kiểm tra nội bộ (Có kế hoạch riêng)

- Kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, thực hiện điều chỉnh chương trình giáo dục hiện hành, việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.
- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, hoạt động tổ chuyên môn; tổ chức dạy học, giáo dục; thực hiện các biện pháp phòng dịch đảm bảo vệ sinh, an toàn trường học.
- Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản; thực hiện quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

*** Kiểm tra công tác chuyên môn:**

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.
- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề..., kiểm duyệt lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần.
- Kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.
- Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn trong các tiết thí nghiệm thực hành, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.
- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu. Tổ chức kiểm tra chéo hồ sơ 2 lần/năm, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.
- Công tác kiểm tra các hoạt động khác: Theo kế hoạch kiểm tra nội bộ.

7.8. Công tác thông tin, báo cáo.

- Để việc quản lý học sinh được chặt chẽ, giáo viên cần cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lý cơ sở dữ liệu của ngành.
- Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên trang Web.
- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.
- Thông tin hai chiều kịp thời, báo cáo các mặt hoạt động động của các cá nhân, bộ phận mình chính xác, đúng thời gian quy định về lãnh đạo nhà trường, với Phòng VHXXH, chính quyền địa phương, với cán bộ giáo viên và phụ huynh học sinh một cách thường

xuyên liên tục qua hệ thống zalo, gmail, tin nhắn điều hành Vnedu và văn bản giấy để thông tin liên lạc và báo cáo.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị theo kế hoạch đã được lập; tổ chức hội ý để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kịp thời khi có các hoạt động phát sinh hoặc các hoạt động bị chông chéo.

8. NHỮNG CHỈ TIÊU PHẢN ĐẦU ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM HỌC.

A. Các danh hiệu thi đua:

1. Danh hiệu thi đua tập thể

+ Chi bộ : HTSXNV

+ Trường: Tập thể LĐXS.

+ Đoàn đội: XS

2. Danh hiệu thi đua cá nhân

+ CSTĐ cấp TP : 01

+ CSTĐ cấp cơ sở: 03

+ LĐTT: 22

- Thi GVG cấp trường: 12-15 GV được công nhận GVGT

- Thi GVG cấp TP: Các GV tham gia thi đều được công nhận GV TP , đồng đội xếp từ thứ 1-5.

- SKKN: 8 -10 SK trở lên được xếp loại cấp xã; từ 1-2 SKKN được công nhận cấp TP.

3. Thi đua học sinh:

+ Tập thể lớp xuất sắc: 6 lớp (1 nhất, 2 nhì, 3 Ba)

+ Tập thể lớp tiên tiến: 7 lớp

+ Duy trì sĩ số học sinh: $547/547 = 100\%$

+ Chất lượng 2 mặt giáo dục:

Năm học trước : 2024-2025

Xếploại	Sĩ số	Tốt		K		Tb		Y	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Học lực	499+2kt	123	24.55	236	47.11	130	25.95	10	2
Hành kiểm	499+2kt	486	97.01	13	2.59	0	0	0	0

Năm nay: 2025-2026

Xếploại	Sĩ số	Giỏi (Tốt)		K		Tb		Y	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%

Học lực	544+3kt		25		47		25		2
Hành kiểm	544+3kt		98		2	0	0	0	0

+ Lên lớp thẳng : trên 98 %

+ TN THCS: đạt 100%(xét lần 1 đạt trên 95%)

+ Phân luồng: đạt trên 35%

+ Thi vào THPT công lập 55 % - 60%. Xếp thứ 3-5/20 trường trong cụm 15 của TP Hải Phòng.

+ Thi học sinh:

- Thi HSG lớp 9 các môn văn hóa đều đạt giải: Trong đó có 03 giải nhất, 05 nhì, còn lại là giải ba, đồng đội xếp từ thứ 3-5 cụm 15 TPHP.

- Có học sinh tham gia thi cấp TP và đạt giải.

+ Các cuộc thi khác:

- Thi KHKT: đạt giải.

- Thi điền kinh: đồng đội xếp từ thứ 5-7/20 trường trong cụm 15 TPHP

- Thi Cờ vua: đồng đội xếp 3-5/20 trường trong cụm 15 TPHP.

- Thi ATGT cho nụ cười ngày mai của GV và HS: Đạt giải cấp TP.

- Tham gia thi Robitics: đạt giải.

- Thi bơi cấp TP: Có cá nhân HS đạt giải.

- Thi giải toán và các môn KHTN bằng T.Anh có HS tham gia thi.

4. Một số chỉ tiêu khác:

- Phổ cập THCS: đạt chuẩn PCGD mức độ 03, XMC mức độ 2

- Thư viện: giữ vững Thư viện đạt chuẩn mức độ 1.

- 100% giáo viên sử dụng có hiệu quả ĐDDH

- 100% CBQL, GVNV ứng dụng AI trong công tác quản lí và dạy học.

- 100% CBGV thực hiện các cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*". Cuộc vận động "*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo*",

- Thực hiện phong trào thi đua "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*", duy trì đạt chuẩn 2 mô hình trường học.

5. Về chất lượng bộ môn:

STT	Môn	Tỷ lệ từ TB trở lên	Ghi chú
-----	-----	---------------------	---------

1	Ngữ văn	96,9 %	
2	T.Anh	97,8%	
3	Toán	96,7 %	
4	Lịch sử & địa lí(LS)	99,8 %	
5	Lịch sử & địa lí(ĐL)	99,8 %	
6	KHTN(Lý)	95,5%	
7	KHTN(Sinh)	95,5%	
8	KHTN(Hóa)	95,5%	
9	GD công dân	99,8 %	
10	Công nghệ	99,6%	
11	Nghệ thuật	100%	
12	Giáo dục thể chất	100%	
13	Tin học	100%	
14	GD địa phương	100%	
15	HĐTN- HN	100%	

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG

Thời gian	Nội dung thực hiện	Điều chỉnh, BS
Tháng 8/2025	Triển khai công tác kiểm định chất lượng. Dự các lớp tập huấn CM hè do SGD tổ chức Lao động vệ sinh trường lớp, tu bổ CSVC, chuẩn bị cho năm học mới. Phân công chuyên môn, xây dựng kế hoạch môn học (PPCT), Tổ chức thi lại xét lên lớp lần 2, học nội quy của trường, lớp.	
Tháng 9/2025	Tổ chức khai giảng năm học 2025-2026 Tiến hành dạy học tuần 1 từ ngày 5/9 Hoàn thành việc dựng kế hoạch giáo dục của trường, tổ, cá nhân GV. Họp BCHHPHHS, Họp PHHS các lớp Thành lập đội tuyển và bồi dưỡng HSG Khối 9. Tiến hành phụ đạo học sinh chưa đạt. Hoàn thành các Hội nghị đầu năm Triển khai công tác phổ cập, các cuộc thi, Kiểm tra nội bộ trường học theo KH	

	Tổ chức dạy KNS, dạy học STEM cho HS toàn trường	
Tháng 10/2025	Bồi dưỡng HSG Khối 9, phụ đạo học sinh CĐ Hoàn thành công tác PCGD - XM Tổ chức luyện tập các nội dung thi đấu chuẩn bị Đại hội thể thao HS cấp trường, xã, TP. BD học sinh thi điền kinh và cờ vua Kiểm tra hồ sơ tổ, hồ sơ cá nhân. Hoàn thiện công tác kiểm định chất lượng. Tổ chức Đại hội Liên đội. Tổ chức tốt các hoạt động chào mừng ngày 20/10. Kiểm tra nội bộ trường học theo KH Chuẩn bị tham gia sơ khảo cuộc thi ATGT cho nụ cười ngày mai của GV và HS.	
Tháng 11/2025	Bồi dưỡng HSG lớp 9 Thi GVG cấp trường Bồi dưỡng GV tham gia thi GVG xã, TP. BD học sinh thi điền kinh và cờ vua KSCL giữa kỳ I; Kiểm tra giữa học kỳ Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Tham gia sơ khảo cuộc thi KHKT cấp TP. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Nhà giáo VN. Đánh giá sơ kết công tác nâng cao chất lượng giờ dạy chính khóa. Chuẩn bị tham gia sơ khảo cuộc thi ATGT cho nụ cười ngày mai của GV và HS.	
Tháng 12/2025	Tăng cường phụ đạo HS, nâng chất lượng đại trà. Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Triển khai ôn tập cuối học kỳ I. Kiểm tra học kỳ I Tham gia Chung khảo cuộc thi KHKT cấp TP	

	Tham gia sơ khảo cuộc thi ATGT cho nụ cười ngày mai của GV và HS. Bồi dưỡng HSG lớp 9. Tổ chức tốt các hoạt động chào mừng ngày 22/12. BD học sinh thi điền kinh và cờ vua	
Tháng 01/2026	Kiểm tra nội bộ trường học theo KH. Bồi dưỡng HSG lớp 9, PD học sinh chưa đạt Tham gia cuộc thi chọn HSG thành phố Thi Cờ vua cấp TP. Sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch Sơ khảo Cuộc thi ban nhạc, nhóm nhạc cho học sinh.	
Tháng 02/2026	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch Ôn tập cho học sinh lớp 9 dự xét TN và thi THPT Kiểm tra việc học ở nhà của HS. Lao động theo kế hoạch Tham gia thi sơ khảo GVG cấp TP	
Tháng 3/2026	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch Họp CMHS Khối 9 bàn về công tác tuyển sinh. Bồi dưỡng HS thi điền kinh. Thi Điền kinh cấp TP. Thi GVG cấp TP Thi giải toán và các môn KHTN bằng tiếng Anh. Kiểm tra giữa kỳ II. Tổ chức hội giảng cấp trường và các hoạt động chào mừng ngày 26/3	
Tháng 4/2026	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Thi Robites cấp TP.	

	Tiếp tục bồi dưỡng HSG lớp 8 Tổ chức ôn tập và kiểm tra học kỳ II đối với lớp 9 Tiến hành ôn thi tuyển sinh vào lớp 10. Kiểm tra nội bộ	
Tháng 5/2026	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10. Ôn tập và kiểm tra học kỳ II. Thi giải bơi cấp TP. Xét tốt nghiệp THCS. Đánh giá xếp loại viên chức và chuẩn giáo viên Kiểm kê CSVC, tài chính cuối năm học. Hoàn thành các loại báo cáo cuối năm học. Lập kế hoạch và triển khai công tác hè	
Tháng 6/2026	Ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT Làm hồ sơ đăng ký nguyện vọng thi vào các trường THPT cho học sinh lớp 9	

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

1.1. Đối với Hiệu trưởng

- Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 11 Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Xây dựng, triển khai kế hoạch giáo dục nhà trường; triển khai cụ thể các đợt thi đua trong mỗi năm học, sau mỗi đợt tổng kết rút kinh nghiệm kịp thời.

- Tổ chức rà soát số lượng đội ngũ; cơ sở vật chất; đồ dùng thiết bị dạy học của đơn vị, lập báo cáo và tham mưu với Phòng GDĐT về việc đầu tư xây dựng CSVC, mua sắm, trang bị đồ dùng TBDH đảm bảo điều kiện tốt nhất cho nhà trường.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ giáo dục ngay từ đầu năm học, kịp thời đánh giá, rút kinh nghiệm để thực hiện tốt mục tiêu đã đặt ra; phân công nhiệm vụ hợp lý cho CBVC; khuyến khích giáo viên sử dụng thành thạo và có hiệu quả các trang thiết bị dạy học.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn và tổ chức thực hiện nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường; quản lý hoạt động của các tổ nhóm chuyên môn.
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hội thi, cuộc thi cấp trường đảm bảo về chất lượng và bồi dưỡng học sinh tham gia dự thi cấp thị xã, cấp tỉnh.
- Chỉ đạo các thành viên HĐSP thực hiện tốt và lưu trữ đầy đủ mọi HSSS theo yêu cầu của trường KĐCLGD; duyệt kế hoạch của các tổ CM.
- Theo dõi việc thực hiện quy chế chuyên môn trong soạn, giảng, kiểm tra, thi, chấm trả; trong đánh giá xếp loại, ghi phê kết quả học tập của học sinh.

3. Các tổ chuyên môn

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động chung của tổ, hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ viên theo kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường;
- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học và các quy định khác hiện hành.

4. Giáo viên

- Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 31 Điều lệ trường trung học;
- Giáo viên chủ nhiệm: Xây dựng kế hoạch hoạt động của lớp chủ nhiệm, thực hiện các biện pháp quản lý và giáo dục học sinh một cách có hiệu quả.
- Giáo viên bộ môn: Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học; tập trung đổi mới phương pháp dạy học, truyền cảm hứng cho người học; phối hợp cùng giáo viên chủ nhiệm giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của trường THCS Thái Tân, đề nghị các thành viên của nhà trường triển khai thực hiện nghiêm túc để đạt được mục tiêu đề ra.

Nơi nhận:

- Phòng VHXXH xã Thái Tân.
- LE trường.
- Tổ trưởng chuyên môn.
- Lưu văn thư

TM.HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Học
Học Kim Hoan

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Kim Hoan